TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNH SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2018/QĐST-HNGĐ	*Ngũ Hành Sơn, ngày 15 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 25/2018/TLST-HNGĐ ngày 20/3/2018, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Khánh X, sinh năm: 1986

Trú tại: Tổ 11, khối X, P. C, TP. A, tỉnh Quảng Nam;

- Bị đơn: Ông Phạm Văn Minh T, sinh năm: 1985

Trú tại: Tổ 10, phường K, quận N, TP. Đà Nẵng.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Khánh X, sinh năm: 1986

Trú tại: Tổ 11, khối X, P. C, TP. A, tỉnh Quảng Nam;

- Bị đơn: Ông Phạm Văn Minh T, sinh năm: 1985

Trú tại: Tổ 10, phường K, quận N, TP. Đà Nẵng.

(Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 67, quyển số 01/2012 ngày 12/12/2012 tại UBND phường C, thành phố A, tỉnh Quảng Nam)

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: : Giao con Phạm Văn Minh N, sinh ngày 31/7/2013 cho bà X trực tiếp nuôi dưỡng, ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 3.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 5/2018 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, nghĩa vụ và quyền của các đương sự đối với con chung được thực hiện theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, bà X tự nguyện chịu, được được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0001542 ngày 16/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn.

Án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng bà X tự nguyện chịu, được được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0001542 ngày 16/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn. Bà X đã nộp đủ án phí.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận NHS;
- Chi cục THADS quận NHS;
- UBND phường C,
Thành phố A, tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Đỗ Thế Tài